

THÔNG BÁO
Kết quả đánh giá điều kiện năng lực hoạt động xây
dựng của cá nhân đợt 07, năm 2025

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ kết quả đánh giá hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề của Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng ngày 15 tháng 7 năm 2025.

Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng Thông báo kết quả đánh giá điều kiện năng lực hoạt động xây dựng của cá nhân đợt 07, năm 2025 như sau:

1. Kết quả đánh giá điều kiện năng lực các cá nhân đủ điều kiện sát hạch chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng:

STT	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú/đơn vị công tác	Lĩnh vực hành nghề	Hạng	Số phiếu đạt/không đạt	Ghi chú
1	Lò Văn Hương	1988	Công ty TNHH xây dựng ATH Sơn La	Quản lý dự án	II	6/0	Cấp điều chỉnh hạng
				Giám sát công tác xây dựng công trình	II	6/0	
2	Trần Văn Hiếu	1991	Công ty cổ phần tư vấn giao thông Sơn La	Khảo sát Địa hình	III	6/0	Cấp lần đầu
3	Nhữ Anh Tuấn	1994	Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình dân dụng công nghiệp & PT đô thị tỉnh Sơn La	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình	III	6/0	Cấp bổ sung LV
4	Bạc Văn Định	1982	Ban QLDA đầu tư xây dựng Phù Yên	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình	III	6/0	Cấp bổ sung LV
5	Lường Bách Tùng	1988	Ban QLDA đầu tư xây dựng Phù Yên	Định giá xây dựng	III	6/0	Cấp bổ sung LV
6	Lê Đức	1998	Công ty TNHH Đầu tư & xây dựng DAH86; Số nhà 07,	Thiết kế xây dựng công trình: Công trình Cấp nước - thoát nước	III	6/0	Cấp lần đầu

STT	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú/đơn vị công tác	Lĩnh vực hành nghề	Hạng	Số phiếu đạt/không đạt	Ghi chú
			Ngõ 83, Đường 3/2, Tổ 9, Phường Tô Hiệu, Tỉnh Sơn La	Giám sát công tác xây dựng công trình	III	6/0	
7	Nguyễn Hoàng Việt	1997	Công ty TNHH Đầu tư & xây dựng DAH86; Số nhà 07, Ngõ 83, Đường 3/2, Tổ 9, Phường Tô Hiệu, Tỉnh Sơn La	Giám sát công tác xây dựng công trình	III	6/0	<i>Cấp bổ sung LV</i>
8	Nguyễn Quang Hùng	1992	Ban QLDA đầu tư xây dựng Phù Yên	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình	III	6/0	<i>Cấp bổ sung LV</i>
9	Nguyễn Đức Dũng	1990	Công ty TNHH TH189; Tầng 2, Số nhà PG2-24 VinCom, Tổ 3, Phường Tô Hiệu, Tỉnh Sơn La	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình	III	6/0	<i>Cấp lần đầu</i>
10	Cà Văn Hưng	1992	Công ty TNHH xây dựng ATH Sơn La	Quản lý dự án	III	6/0	<i>Cấp bổ sung LV</i>
11	Trần Nam Sơn	1992	Ban QLDA đầu tư xây dựng Thuận Châu	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình	III	6/0	<i>Cấp bổ sung LV</i>
12	Lò Văn Tuấn	1994	Công ty TNHH xây dựng ATH Sơn La	Quản lý dự án	III	6/0	<i>Cấp bổ sung LV</i>
				Giám sát công tác xây dựng công trình	III	6/0	
13	Nguyễn Hữu Tuấn	1989	Công ty TNHH Đầu tư & xây dựng DAH86; Số nhà 07, Ngõ 83, Đường 3/2, Tổ 9, Phường Tô Hiệu, Tỉnh Sơn La	Thiết kế xây dựng công trình - Kết cấu công trình	II	6/0	<i>Cấp điều chỉnh hạng</i>
				Giám sát công tác xây dựng công trình	II	6/0	<i>Cấp điều chỉnh hạng</i>
14	Phùng Văn Doanh	1978	Ban QLDA đầu tư xây dựng Thuận Châu	Định giá xây dựng	III	6/0	<i>Cấp bổ sung LV</i>
15	Lò Văn Thở	1987	Ban QLDA đầu tư xây dựng Thuận Châu	Định giá xây dựng	III	6/0	<i>Cấp bổ sung LV</i>
16	Nguyễn Bình Định	1977	Công ty cổ phần tư vấn giao thông Sơn La	Khảo sát Địa hình	I	6/0	<i>Cấp điều chỉnh hạng</i>
17	Hồ Văn Tuyên	1993	Trung tâm Giám định chất lượng tỉnh Lai Châu	Quản lý dự án	III	6/0	<i>Cấp bổ sung LV</i>
				Giám sát công tác xây dựng công trình	III	6/0	
18	Phạm Kiên Giang	1986	Trung tâm Giám định chất lượng tỉnh Lai Châu	Quản lý dự án	III	6/0	<i>Cấp bổ sung LV</i>
				Giám sát công tác xây dựng công trình	III	6/0	

STT	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú/đơn vị công tác	Lĩnh vực hành nghề	Hạng	Số phiếu đạt/không đạt	Ghi chú
19	Lê Xuân Toàn	1984	Công ty cổ phần tư vấn giao thông Sơn La	Khảo sát Địa hình	I	6/0	Cấp điều chỉnh hạng
20	Nguyễn Trọng Kính	1966	Trung tâm kỹ thuật đường bộ 1; Tầng 1 Nhà H2 Thành Công, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội	Giám sát công tác xây dựng công trình	II	6/0	Cấp điều chỉnh hạng
21	Đỗ Xuân Cường	1991	Ban quản lý dự án ĐTXD Quỳnh Nhai	Quản lý dự án	III	6/0	Cấp mới do CC hết hạn
				Định giá xây dựng	III	6/0	
				Giám sát công tác xây dựng công trình	III	6/0	Cấp bổ sung LV
22	Đinh Văn Hùng	1991	Ban quản lý dự án ĐTXD Quỳnh Nhai	Quản lý dự án	III	6/0	Cấp bổ sung LV
				Giám sát công tác xây dựng công trình	III	Bảo lưu quyền dự thi sát hạch (theo thông báo kết quả đánh giá hồ sơ số 22/TB-HĐXCCCHN ngày 16/5/2025 của SXD)	
				Định giá xây dựng	III		
23	Đào Văn Hưng	1982	Ban quản lý dự án ĐTXD Quỳnh Nhai	Quản lý dự án	III	6/0	Cấp mới do CC hết hạn
24	Nguyễn Trung Hiếu	1976	Công ty cổ phần tư vấn giao thông Sơn La	Khảo sát Địa hình	I	6/0	Cấp điều chỉnh hạng
				Thiết kế xây dựng công trình - Công trình Đường bộ	I	6/0	
25	Trần Văn Khuy	1976	Công ty cổ phần tư vấn giao thông Sơn La	Khảo sát Địa hình	I	6/0	Cấp điều chỉnh hạng
				Thiết kế xây dựng công trình - Công trình Đường bộ	I	6/0	
26	Hồ Quang Thái	1995	Công ty cổ phần tư vấn giao thông Sơn La	Khảo sát Địa hình	III	6/0	Cấp bổ sung LV
				Giám sát công tác xây dựng công trình	III	6/0	
27	Đào Đăng Bách	1993	Công ty cổ phần tư vấn giao thông Sơn La	Khảo sát Địa hình	III	6/0	Cấp mới do CC hết hạn
				Thiết kế xây dựng công trình - Công trình Đường bộ	III	6/0	
				Giám sát công tác xây dựng công trình	III	6/0	Cấp bổ sung LV

STT	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú/đơn vị công tác	Lĩnh vực hành nghề	Hạng	Số phiếu đạt/không đạt	Ghi chú
28	Lò An Cường	1979	Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng - Sở Xây dựng	Thiết kế Quy hoạch xây dựng	II	6/0	Cấp mới do CC hết hạn
29	Tòng Văn Quyết	1983	Ban quản lý dự án ĐTXD Quỳnh Nhai	Định giá xây dựng	III	6/0	Cấp mới do CC hết hạn
				Quản lý dự án	III	6/0	Cấp bổ sung LV
				Giám sát công tác xây dựng công trình	III	6/0	
30	Phạm Văn Lâm	1985	Ban quản lý dự án ĐTXD Quỳnh Nhai	Quản lý dự án	III	6/0	Cấp bổ sung LV
				Định giá xây dựng	III	6/0	
				Giám sát công tác xây dựng công trình	III	6/0	
31	Nguyễn Văn Giáp	1984	Ban quản lý dự án ĐTXD Quỳnh Nhai	Quản lý dự án	III	6/0	Cấp bổ sung LV
				Định giá xây dựng	III	6/0	
32	Trịnh Hữu Chung	1992	Ban quản lý dự án ĐTXD Mường La	Quản lý dự án	II	6/0	Cấp điều chỉnh hạng
33	Đinh Xuân Hải	1992	Ban quản lý dự án ĐTXD Mường La	Quản lý dự án	II	6/0	Cấp điều chỉnh hạng
34	Đặng Lâm Tiến	1995	Hành nghề độc lập	Quản lý dự án	III	6/0	Cấp bổ sung LV
35	Trương Thái Hà	1992	Ban quản lý dự án ĐTXD Thuận Châu	Định giá xây dựng	III	6/0	Cấp bổ sung LV
36	Phạm Ngọc Anh	1981	Ban quản lý dự án ĐTXD Mường La	Quản lý dự án	II	6/0	Cấp điều chỉnh hạng
37	Nguyễn Quốc Hải	1984	Công ty cổ phần tư vấn giao thông Sơn La	Định giá xây dựng	I	6/0	Cấp điều chỉnh hạng
38	Nguyễn Đức Việt	1985	Ban QLDA đầu tư xây dựng Mường La	Giám sát công tác xây dựng công trình NN&PTNT; giao thông (cấp Giám sát công tác xây dựng công trình)	III	Bảo lưu quyền dự thi sát hạch (theo thông báo kết quả đánh giá hồ sơ số 27/TB-HĐXCCCHN ngày 13/6/2025 của SXD)	

2. Kết quả đánh giá điều kiện năng lực các cá nhân chưa đủ điều kiện sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề:

STT	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú/đơn vị công tác	Lĩnh vực hành nghề	Hạng	Số phiếu đạt/không đạt	Ghi chú
1	Lò Văn Hương	1988	Công ty TNHH xây dựng ATH Sơn La	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình	III	0/6	<i>Không đạt điều kiện về kinh nghiệm tham gia lĩnh vực này</i>
2	Trần Văn Chất	1981	Công ty cổ phần tư vấn và xây dựng Nam Duong; Số 01, LK01, khu đô thị bản Buồn, phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	Giám sát công tác xây dựng công trình	II	0/6	<i>Không đạt điều kiện về kinh nghiệm tham gia lĩnh vực này</i>
3	Trần Văn Hiếu	1991	Công ty cổ phần tư vấn giao thông Sơn La	Thiết kế xây dựng công trình - Công trình Đường bộ	III	0/6	<i>Không đạt điều kiện về kinh nghiệm tham gia lĩnh vực này</i>
				Thiết kế xây dựng công trình - Công trình Cầu	III	0/6	
4	Vũ Đình Hùng	1981	Công ty cổ phần tư vấn và xây dựng ACLT; Lô 3, đường Lê Đức Thọ, tổ 14, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	Thiết kế xây dựng công trình - Công trình Đường bộ	III	0/6	<i>Không đạt điều kiện về kinh nghiệm tham gia lĩnh vực này</i>
5	Lê Đức	1998	Công ty TNHH Đầu tư & xây dựng DAH86; Số nhà 07, Ngõ 83, Đường 3/2, Tổ 9, Phường Tô Hiệu, Tỉnh Sơn La	Thiết kế cơ - điện công trình: Hệ thống cấp - thoát nước công trình	III	0/6	<i>Không đạt điều kiện về kinh nghiệm tham gia lĩnh vực này</i>
6	Lê Văn Xuân	1987	Ban QLDA đầu tư xây dựng Phù Yên	Giám sát công tác xây dựng công trình	II	0/6	<i>Không đạt điều kiện về kinh nghiệm tham gia lĩnh vực này</i>
7	Trương Đức Lộc	1989	Công ty cổ phần Môi trường và dịch vụ đô thị Sơn La	Thiết kế cơ - điện công trình - Hệ thống điện	III	0/6	<i>Không đạt điều kiện về kinh nghiệm tham gia lĩnh vực này</i>
				Thiết kế cơ - điện công trình - Hệ thống cấp - thoát nước công trình	III	0/6	
				Thiết kế xây dựng công trình - Công trình Cấp nước - thoát nước	III	0/6	

STT	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú/đơn vị công tác	Lĩnh vực hành nghề	Hạng	Số phiếu đạt/không đạt	Ghi chú
8	Nguyễn Anh Dũng	1998	Công ty cổ phần Môi trường và dịch vụ đô thị Sơn La	Thiết kế xây dựng công trình - Kết cấu công trình	III	0/6	<i>Không đạt điều kiện về kinh nghiệm tham gia lĩnh vực này</i>
				Thiết kế xây dựng công trình - Công trình Đường bộ	III	0/6	
9	Đào Hương Quỳnh	1997	Công ty cổ phần Môi trường và dịch vụ đô thị Sơn La	Thiết kế xây dựng công trình - Công trình Cấp nước - thoát nước	III	0/6	<i>Không đạt điều kiện về kinh nghiệm tham gia lĩnh vực này</i>
				Thiết kế cơ - điện công trình - Hệ thống cấp - thoát nước công trình	III	0/6	
10	Nguyễn Đức Dũng	1990	Công ty TNHH TH189; Tầng 2, Số nhà PG2-24 VinCom, Tổ 3, Phường Tô Hiệu, Tỉnh Sơn La	Giám sát công tác xây dựng công trình	III	0/6	<i>Không đạt điều kiện về kinh nghiệm tham gia lĩnh vực này</i>
11	Cà Văn Hưng	1992	Công ty TNHH xây dựng ATH Sơn La	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình	III	0/6	<i>Không đạt điều kiện về kinh nghiệm tham gia lĩnh vực này</i>
12	Nguyễn Hữu Tuấn	1989	Công ty TNHH Đầu tư & xây dựng DAH86; Số nhà 07, Ngõ 83, Đường 3/2, Tổ 9, Phường Tô Hiệu, Tỉnh Sơn La	Định giá xây dựng	II	0/6	<i>Không đạt điều kiện về kinh nghiệm tham gia lĩnh vực này</i>
				Quản lý dự án	II	0/6	
				Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình	II	0/6	
13	Lê Xuân Hoàng	1991	Công ty cổ phần Môi trường và Dịch vụ đô thị Sơn La	Thiết kế xây dựng công trình - Kết cấu công trình	III	0/6	<i>Không đạt điều kiện về kinh nghiệm tham gia lĩnh vực này</i>
14	Lê Anh Cường	1973	Công ty cổ phần tư vấn giao thông Sơn La	Khảo sát Địa hình	I	0/6	<i>Không đạt điều kiện về kinh nghiệm tham gia lĩnh vực này</i>
15	Nguyễn Trung Hiếu	1976	Công ty cổ phần tư vấn giao thông Sơn La	Thiết kế xây dựng công trình - Công trình Cầu - Hàm	I	0/6	<i>Không đạt điều kiện về kinh nghiệm tham gia lĩnh vực này</i>

STT	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú/đơn vị công tác	Lĩnh vực hành nghề	Hạng	Số phiếu đạt/không đạt	Ghi chú
16	Phạm Viết Thắng	1984	Công ty cổ phần tư vấn giao thông Sơn La	Thiết kế xây dựng công trình - Công trình Đường bộ	I	0/6	<i>Không đạt điều kiện về kinh nghiệm tham gia lĩnh vực này</i>
17	Nguyễn Thế Đạt	1992	Ban quản lý dự án ĐTXD Mường La	Quản lý dự án	II	0/6	<i>Không đạt điều kiện về kinh nghiệm tham gia lĩnh vực này</i>
18	Đặng Lâm Tiến	1995	Hành nghề độc lập	Định giá xây dựng	II	0/6	<i>Không đạt điều kiện về kinh nghiệm tham gia lĩnh vực này</i>
				Giám sát công tác xây dựng công trình	II	0/6	<i>Không đạt điều kiện về kinh nghiệm tham gia lĩnh vực này</i>
19	Lò Vi Lay	1979	Ban quản lý dự án ĐTXD Mường La	Quản lý dự án	II	0/6	<i>Không đạt điều kiện về kinh nghiệm tham gia lĩnh vực này</i>

Trên đây là thông báo kết quả đánh giá điều kiện năng lực hoạt động xây dựng của cá nhân đợt 07, năm 2025. Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc Sở (b/c);
- Trung tâm PVHCC (đ/c K. Anh (p/h));
- Tổ Website Sở;
- Lưu: VT, QLCL&GDCTXD (Hà 10b).

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**

**PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Văn Phúc**